

Bản án số: 534/2022/HSST

Ngày: 13/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Vân

2. Ông Phạm Lành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 507/2022/HSST ngày 02/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 456/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình Tr, tên gọi khác: không; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1989; Nơi thường trú: Xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình M và con bà Dương Thị Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án - Tiền sự: Không;

- Nhân thân: + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35 ngày 24/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án hình sự sơ thẩm số 35 ngày 05/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 35 ngày 24/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang buộc Tr phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 42 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2010, thi hành xong án phí tháng 6 năm 2009.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52 ngày 14/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2013, thi hành xong án phí ngày 21/02/2012.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57 ngày 22/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018, thi hành xong án phí ngày 18/4/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu Đ sinh năm 1977, trú tại: Tổ 06, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Đình T, sinh năm 1987, trú tại: Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 55 phút ngày 03/8/2022 tại khu vực tổ 15, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Công an phường Tích Lương phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20H7 - 4731 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì nam thanh niên khai họ tên là Nguyễn Đình Tr và tự giác lấy trong túi quần phía sau bên trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và khai nhận là ma túy loại Heroine, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Tr 01 chiếc xe mô tô BKS 20H7 – 4731.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình Tr có khối lượng là 0,250 gam và lấy toàn bộ niêm phong vào bì ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1226 ngày 12/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,250 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Tr khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/8/2022, Tr điều khiển xe mô tô BKS 20H7 – 4731 đi từ nhà đến khu vực phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi Tr gặp và mua của 01 người nam giới tên Kiên không rõ lai lịch địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy loại Heroine, được bọc gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy Tr cất giấu vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi Tr đi đến khu vực tổ 15, phường Tích Lương thì gặp tổ công tác của Công an phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, phát hiện yêu cầu dừng xe kiểm tra nên Tr đã tự giác giao nộp gói ma túy cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của Tr 01 xe mô tô BKS 20H7 – 4731.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Đình Tr phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu khác quá trình điều tra thu thập được.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong kí hiệu T1, T2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao thu giữ ban đầu; 01 chiếc xe mô tô BKS 20H7 - 4731 số máy E432 - VN 141986, số khung RLSBL49L040141986, xe cũ đã qua sử dụng, họ

tên chủ xe Dương Đình Chi (Sinh năm 1962, trú tại: Xóm Hòa Bình, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 512/CT-VKSTPTN ngày 01/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Đình Tr về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận,vi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Tr phạm tội“ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Tr: Từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,231gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho ông Dương Đình Thái, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Dô, xã Thượng Đình,huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại: SMASH, biển kiểm soát: 20H7-4731, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, màu sơn: Xanh, dung tích: 109, số khung: RLSBL49L040141986, số máy: E432VN141986.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội.Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Tr và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình Tr thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 55 phút ngày 03/8/2022, tại khu vực tổ 15, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Đình Tr đang có hành vi tàng trữ 0,250 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 512/CT-VKSTPTN ngày 01/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Đình Tr về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Đình Tr trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là có phần nghiêm khắc.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Đình Tr khai mua của người nam giới tên Kiên không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý; Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H7 - 4731, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của anh Dương Đình Thái (Sinh năm 1987, trú tại: Xóm Dô, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên). Ngày 03/8/2022 anh Thái không biết Nguyễn Đình Tr mượn xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 và 01 bì niêm phong ký hiệu T2.

Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại: SMASH, biển kiểm soát: 20H7-4731, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, màu sơn: Xanh, dung tích: 109, số khung: RLSBL49L040141986, số máy: E432VN141986, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định bị cáo mượn của anh Dương Đình Thái, bị cáo mượn xe đi bị cáo không nói cho anh Thái biết bị cáo đi đâu làm gì, Anh Thái cũng xác định chiếc xe trên là của anh, anh không biết bị cáo Tr sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy, anh đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh chiếc xe trên để anh làm phương tiện đi lại làm ăn, do đó cần trả lại cho anh Dương Đình Thái, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Dô, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên quản lý sử dụng.

[10]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Xử phạt: Nguyễn Đình Tr 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 03/8/2022; Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,231gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho ông Dương Đình Thái, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Dô, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại: SMASH, biển kiểm soát: 20H7-4731, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³, màu sơn: Xanh, dung tích: 109, số khung: RLSBL49L040141986, số máy: E432VN141986.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 105 ngày 14/11/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đình Tr phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải